

Số: 22/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 20 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục các khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 28/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển;

Căn cứ Quyết định số 2495/QĐ-BTNMT ngày 28/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố Danh mục các điểm có giá trị đặc trưng mực nước triều vùng ven biển Việt Nam và ban hành Hướng dẫn kỹ thuật xác định đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm, đường mép nước biển thấp nhất trung bình nhiều năm vùng ven biển Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 676/TTr-STNMT ngày 26/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình, bao gồm các nội dung sau:

- Ranh giới ngoài hành lang bảo vệ bờ biển là đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm tỉnh Thái Bình được xác định dựa trên Quyết định số 2495/QĐ-BTNMT ngày 28/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố Danh mục các điểm có giá trị đặc trưng mực nước triều vùng ven biển Việt Nam và ban hành Hướng dẫn kỹ thuật xác định đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm, đường mép nước biển thấp nhất trung bình nhiều năm vùng ven biển Việt Nam.

- Các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển thuộc các xã: Thụy Trường, Thụy Xuân, Thụy Hải, Thái Thượng, Thái Đô, huyện Thái Thụy và các xã: Đông Hải, Đông Long, Đông Hoàng, huyện Tiền Hải.

- Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển là bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận của người dân, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển.

- Chiều rộng hành lang bảo vệ bờ biển sẽ tiến hành tại bước 2 theo quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển và căn cứ vào Quy hoạch chung Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 để xác định.

- Danh mục các khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

- Tọa độ 2 điểm giới hạn khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển trên đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Văn Hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Công thương, Giao Thông Vận tải; Thủ trưởng các ngành: Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Thụy Trường, Thụy Xuân, Thụy Hải, Thái Thượng, Thái Đô, huyện Thái Thụy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Đông Hải, Đông Long, Đông Hoàng, huyện Tiền Hải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTNMT. *hm/*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Đặng Trọng Thăng

Phụ lục 1.

Danh mục các khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình

(Kèm theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Khu vực	Mô tả khái quát
Huyện Thái Thụy		
1	Xã Thụy Trường	Diện tích hành chính: 984,52ha Ngành nghề chính: Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển
2	Xã Thụy Xuân	Diện tích hành chính: 504,24ha Ngành nghề chính: Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển
3	Xã Thụy Hải	Diện tích hành chính: 328,41ha Ngành nghề chính: Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển
4	Xã Thái Thượng	Diện tích hành chính: 772,52ha Ngành nghề chính: Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, bảo vệ

STT	Khu vực	Mô tả khái quát
		khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển
5	Xã Thái Đô	<p>Diện tích hành chính: 1.167,57ha</p> <p>Ngành nghề chính: Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản</p> <p>Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển</p>
Huyện Tiền Hải		
6	Xã Đông Hải	<p>Diện tích hành chính: 574,7ha</p> <p>Ngành nghề chính: Trồng trọt (Lúa)</p> <p>Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển</p>
7	Xã Đông Long	<p>Diện tích hành chính: 737,82ha</p> <p>Ngành nghề chính: Trồng trọt (lúa)</p> <p>Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển</p>
8	Xã Đông Hoàng	<p>Diện tích hành chính: 777,26ha</p> <p>Ngành nghề chính: Trồng trọt (lúa)</p> <p>Mục đích thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển: Bảo vệ đê biển, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển, bảo vệ khu di tích lịch sử văn hóa, cửa sông ven biển</p>

Phụ lục 2.

Tọa độ 2 điểm giới hạn khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình trên đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm theo Quyết định số 2495/QĐ-BTNMT ngày 28/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trực 105⁰ múi chiều 6⁰)

(Kèm theo Quyết định số 232/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

TT	Khu vực (ra giữa)	X1 (m)	Y1 (m)	X2 (m)	Y2 (m)
	Huyện Thái Thụy				
1	Xã Thụy Trường	669180.51	2281699.69	668597.757	2278176.384
2	Xã Thụy Xuân	668597.757	2278176.384	666577.31	2277096.93
3	Xã Thụy Hải	666577.31	2277096.93	664530.82	2274310.36
4	Xã Thái Thượng	663996.67	2273801.95	663977.36	2272643.57
5	Xã Thái Đô	663977.36	2272643.57	664891.21	2265410.05
	Huyện Tiền Hải				
6	Xã Đông Hải	664878.34	2264538.04	665940.49	2260043.12
7	Xã Đông Long	665940.49	2260043.12	665950.96	2259259.21
8	Xã Đông Hoàng	665950.96	2259259.21	665529.80	2257446.63

